

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO BẮC  
NINH  
TRƯỜNG THPT LÝ THÁI TỐ

(đề thi gồm có 05 trang)

ĐỀ THI THỬ ĐẠI HỌC LẦN I  
NĂM HỌC 2018-2019  
MÔN LỊCH SỬ: 12

Thời gian làm bài: 50 phút;

(40 câu trắc nghiệm)

Mã đề thi 132

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên thí sinh:..... Số báo danh:

**Câu 1:** Thực dân Pháp bắt đầu tiến hành chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (chủ yếu là Việt Nam) vào thời điểm nào?

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ.      B. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.  
C. Chiến tranh thế giới thứ nhất diễn ra ác liệt.      D. Trước chiến tranh thế giới thứ nhất.

**Câu 2:** Vì sao cuộc bãi công của thợ máy xưởng Ba Son - Sài Gòn (8/1925) đánh dấu bước phát triển của phong trào công nhân Việt Nam?

- A. đấu tranh có tổ chức, bước đầu thể hiện tinh thần quốc tế vô sản  
B. có sự đoàn kết đấu tranh với nhân dân Trung Quốc  
C. đấu tranh có sự liên kết chặt chẽ với nông dân  
D. kết quả đấu tranh buộc Pháp phải tăng 20 % lương

**Câu 3:** Lực lượng xã hội đông đảo nhất ở Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 – 1929) là

- A. giai cấp nông dân. B. giai cấp tư sản.      C. giai cấp tiểu tư sản.      D. giai cấp công nhân.

**Câu 4:** Cho các dữ kiện lịch sử sau:

- 1) Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.
- 2) Tham gia sáng lập Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa
- 3) Nguyễn Ái Quốc đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin.

Cách sắp xếp các dữ kiện lịch sử trên theo đúng trình tự thời gian là

- A. 1, 2, 3.      B. 2, 3, 1.      C. 1, 3, 2.      D. 3, 2, 1.

**Câu 5:** Ý **không** phải là hệ quả của các cuộc phát kiến địa lý đối với Tây Âu thời hậu kỳ trung đại ?

- A. Làm nảy sinh quá trình cướp bóc thuộc địa và buôn bán nô lệ.  
B. Thúc đẩy sự liên kết kinh tế khu vực ở các nước Á, Phi, Mĩ la tinh.  
C. Thúc đẩy quá trình tan rã của quan hệ phong kiến và sự ra đời của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.

**D.** Mở ra những con đường, vùng đất và dân tộc mới, thị trường thế giới được mở rộng...

**Câu 6:** Một trong những mục đích chính của thực dân Pháp trong quá trình thực hiện cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929) là

- A.** bù đắp thiệt hại do chiến tranh thế giới I gây ra.
- B.** đầu tư phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng ở Đông Dương.
- C.** đầu tư phát triển toàn diện nền kinh tế Đông Dương.
- D.** hoàn thành việc bình định để thống trị Đông Dương.

**Câu 7:** Sự kiện nào dưới đây khẳng định Nguyễn Ái Quốc hoàn toàn tin tưởng đi theo con đường cách mạng vô sản?

- A.** Tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa.
- B.** Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.
- C.** Bỏ phiếu tán thành Quốc tế cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
- D.** Đọc bản Sơ thảo luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

**Câu 8:** Từ năm 1960 đến năm 1973 tình hình kinh tế Nhật Bản như thế nào?

- A.** Phát triển xen lẫn suy thoái
- B.** Cơ bản được phục hồi
- C.** Phát triển thần kì
- D.** Có bước phát triển nhanh

**Câu 9:** Vì sao trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương, thực dân Pháp rất hạn chế phát triển công nghiệp nặng?

- A.** Để phục vụ nhu cầu công nghiệp chính quốc.
- B.** Do phải đầu tư vốn nhiều vào nông nghiệp.
- C.** Nhằm thâm tóm quyền lực vào tay người Pháp.
- D.** Để cột chặt nền kinh tế Việt Nam vào kinh tế Pháp.

**Câu 10:** Thỏa thuận nào sau đây của hội nghị Ianta (2/1945) đã tạo điều kiện cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam?

- A.** thỏa thuận mục tiêu chung là tiêu diệt tận gốc Chủ nghĩa phát xít Đức và Nhật Bản.
- B.** thỏa thuận thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
- C.** thỏa thuận về việc Liên Xô sẽ tham chiến chống Nhật ở châu Á.
- D.** các vùng còn lại của châu Á thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước Phương Tây.

**Câu 11:** Điểm giống nhau cơ bản trong chính sách cai trị của thực dân Anh ở Ấn Độ và của thực dân Pháp ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX là:

- A.** Đều thực hiện chế độ cai trị trực tiếp, chia để trị, mua chuộc tầng lớp phong kiến
- B.** Đều thực hiện chính sách giáo dục bắt buộc phục vụ cuộc khai thác
- C.** Khơi sâu sự cách biệt về tôn giáo, đẳng cấp trong xã hội
- D.** Thực hiện chế độ cai trị gián tiếp thông qua bộ máy chính quyền tay sai

**Câu 12:** Việc “Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức” được kí kết (11-1972) có ý nghĩa như thế nào?

- A. Chấm dứt tình trạng Chiến tranh lạnh ở châu Âu.
- B. Làm cho tình hình châu Âu bớt căng thẳng.
- C. Đánh dấu sự tái thống nhất của nước Đức.
- D. Chấm dứt sự đối đầu giữa hai phe ở châu Âu

**Câu 13:** Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX thất bại chủ yếu do

- A. thực dân Pháp được sự giúp đỡ của nhiều nước tư bản
- B. triều đình nhà Nguyễn thiếu quyết tâm kháng chiến
- C. triều đình nhà Nguyễn không phối hợp với nhân dân
- D. triều đình nhà Nguyễn không đứng lên kháng chiến

**Câu 14:** Yếu tố khách quan thúc đẩy sự ra đời của tổ chức ASEAN là

- A. mong muốn duy trì hòa bình và ổn định khu vực.
- B. các nước Đông Nam Á gặp khó khăn trong xây dựng và phát triển đất nước.
- C. nhu cầu phát triển kinh tế của các quốc gia Đông Nam Á.
- D. những tổ chức hợp tác mang tính khu vực trên thế giới xuất hiện ngày càng nhiều

**Câu 15:** Trong thời kì cận đại, cuộc cách mạng tư sản nào được coi là triệt để và điển hình nhất?

- A. Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII.
- B. Cách mạng tư sản Pháp 1789.
- C. Cách mạng Nga 1905-1907
- D. Chiến tranh giành độc lập ở Bắc Mỹ cuối thế kỉ XVIII.

**Câu 16:** Việc mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) diễn ra lâu dài và đầy trở ngại chủ yếu là do

- A. các nước thực hiện những chiến lược phát triển kinh tế khác nhau
- B. có nhiều khác biệt về văn hóa giữa các quốc gia dân tộc
- C. nguyên tắc hoạt động của (ASEAN) không phù hợp với một số nước
- D. tác động của chiến tranh lạnh và cục diện hai cực hai phe

**Câu 17:** Một trong những tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Thúc đẩy các nước tư bản hòa hoãn với các nước xã hội chủ nghĩa
- B. Thúc đẩy Mỹ phải chấm dứt tình trạng chiến tranh lạnh với Liên Xô
- C. Góp phần hình thành các liên minh kinh tế quân sự khu vực
- D. Góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự thế giới hai cực lan ta

**Câu 18:** Mục tiêu lớn nhất của Nhật Bản muốn vươn đến từ năm 1991 đến năm 2000?

- A. Là một cường quốc về công nghệ, kinh tế.
- B. Là một cường quốc về quân sự và chính trị.
- C. Là một cường quốc về kinh tế và quân sự.
- D. Là cường quốc về kinh tế, chính trị.

**Câu 19:** Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc với cách mạng Việt Nam trong những năm 1919-1925 là:

- A. Tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam - con đường đi theo cách mạng vô sản
- B. Truyền bá chủ nghĩa Mác Lênin về Việt Nam
- C. Thành lập “Hội Liên hiệp thuộc địa” ở Pari, sáng lập báo “Người cùng khổ”.
- D. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 20:** Trong cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại, “mọi phát minh kỹ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học. Khoa học gắn liền với kỹ thuật, khoa học đi trước mở đường cho kỹ thuật. Đến lượt mình, kỹ thuật lại đi trước mở đường cho sản xuất”. (Nguồn: Sách giáo khoa, Lịch sử 12, NXB. Giáo dục, trang 66) .Đoạn trích trên đã chứng tỏ:

- A. khoa học-kỹ thuật có mối quan hệ rất chặt chẽ.
- B. khoa học có vai trò quan trọng đối với đời sống.
- C. khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
- D. khoa học là nguồn gốc của kỹ thuật.

**Câu 21:** Trong giai đoạn sau Chiến tranh lạnh để xây dựng sức mạnh thực sự các quốc gia trên thế giới đều tập trung vào

- A. phát triển kinh tế
- B. hội nhập quốc tế
- C. phát triển quốc phòng
- D. ổn định chính trị

**Câu 22:** Từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX, một trong những hệ quả quan trọng nhất cuộc cách mạng khoa học công nghệ là:

- A. Tạo ra nhiều loại vũ khí hủy diệt lớn
- B. Trên thế giới diễn ra xu thế toàn cầu hoá
- C. Tăng năng suất lao động, mức sống và chất lượng cuộc sống
- D. Gây ô nhiễm môi trường

**Câu 23:** Điểm giống nhau giữa chiến tranh thế giới thứ nhất và chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. Chỉ có nước tư bản chủ nghĩa tham chiến
- B. Qui mô của hai cuộc chiến tranh giống nhau
- C. Đều bắt nguồn từ mâu thuẫn giữa các nước tư bản.
- D. Hậu quả chiến tranh nặng nề như nhau

**Câu 24:** Những quốc gia nào ở khu vực Đông Nam Á tuyên bố độc lập vào năm 1945?

- A. Malaixia, Việt Nam, Campuchia.
- B. Indônêxia, Mianma, Campuchia.
- C. Indônêxia, Philippin, Lào.
- D. Indônêxia, Việt Nam, Lào.

**Câu 25:** Hội nghị nào đã tuyên bố thành lập tổ chức Liên hợp quốc và thông qua Hiến chương Liên hợp quốc sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Hội nghị ngoại trưởng Matxcova (1945)
- B. Hội nghị Xanphanxixcô (1945)
- C. Hòa hội Pari (tháng 2 năm 1947)
- D. Hội nghị Ianta (tháng 2 năm 1945)

**Câu 26:** Hãy nối tên gọi của các nước Đông Nam Á thời phong kiến với tên gọi các nước Đông Nam Á ngày nay cho đúng:

Tên các quốc gia Đông Nam Á thời phong kiến	Tên các quốc gia Đông Nam Á ngày nay
1. Lang Xang	a. Việt Nam
2. Đại Việt, Chăm-pa	b. Lào
3. Ăng-co	c. Campuchia
4. Mô-giô-pa-hít	d. In-đô-nê-xia

- A. 1b-2a-3c-4d  
 B. 1c-2b-3a-4d  
 C. 1d-2c-3b-4a  
 D. 1a-2b-3c-4d

**Câu 27:** Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ

- A. Tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt  
 B. Điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định  
 C. Điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định  
 D. Lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định

**Câu 28:** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời **không** dựa vào lý do nào

- A. Muốn hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc đối với khu vực.  
 B. Nhu cầu hợp tác phát triển kinh tế sau khi giành được độc lập.  
 C. Xu thế khu vực hóa đang diễn ra mạnh mẽ và hiệu quả.  
 D. Các nước Đông Nam Á muốn đấu tranh với chủ nghĩa thực dân.

**Câu 29:** Từ sau chiến thắng Bạch Đằng (938) đến đầu thế kỉ XX, nhân dân ta còn phải tiến hành nhiều cuộc kháng chiến chống quân xâm lược đó là

- A. Hai lần chống Tống, ba lần chống Mông – Nguyên, chống Minh, Xiêm, Thanh và Pháp  
 B. Chống Tống, ba lần chống Mông – Nguyên, chống Minh và chống Xiêm, Pháp  
 C. Hai lần chống Tống, hai lần chống Mông – Nguyên và chống Minh, Thanh, Xiêm  
 D. Hai lần chống Tống, ba lần chống Mông – Nguyên, chống Minh và chống Thanh

**Câu 30:** Chủ trương thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam của Phan Bội Châu chịu ảnh hưởng trực tiếp từ

- A. Duy Tân Minh Trị (Nhật Bản)                      B. Cách mạng Nga 1905-1907  
 C. Cải cách của vua Rama V (Xiêm)                D. Cách mạng Tân Hợi (Trung Quốc)

**Câu 31:** Các quốc gia nào sau đây được gọi là các “Con rồng Châu Á”?

- A. Trung Quốc, Đài Loan, Triều Tiên và Hàn Quốc.  
 B. Triều Tiên, Hàn Quốc, Nhật Bản và Xingapo.  
 C. Đài Loan, Hàn Quốc, Hồng Kông và Xingapo.  
 D. Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và Triều Tiên

**Câu 32:** Diễn đàn kinh tế thế giới về ASEAN năm 2018 được tổ chức ở đâu?

- A. Việt Nam      B. Trung Quốc      C. In-đô-nê-xia      D. Thái Lan

**Câu 33:** Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện?

- A. Cuộc gặp không chính thức giữa Bu-sơ và Goooc-ba-chốp tại đảo Manta (12/1989)  
B. Định ước Henxinki năm 1975.  
C. Hiệp định hạn chế vũ khí tiến công chiến lược (SALT-1)  
D. Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM ) năm 1972.

**Câu 34:** Yếu tố nào dưới đây tác động tới sự thành bại của nước Mỹ trong nỗ lực vươn lên xác lập trật tự thế giới đơn cực trong giai đoạn sau chiến tranh lạnh

- A. Sự mở rộng không gian địa lý của hệ thống xã hội chủ nghĩa  
B. Sự hình thành của các trung tâm kinh tế Tây Âu và Nhật Bản  
C. Tương quan lực lượng giữa các cường quốc trên thế giới  
D. Sự xuất hiện và ngày càng phát triển của các công ty độc quyền

**Câu 35:** Sự kiện đánh dấu sự tan vỡ mối quan hệ đồng minh chống phát xít giữa Mĩ và Liên Xô:

- A. Sự ra đời của khối NATO (4-9-1949)  
B. Sự ra đời của học thuyết “Toruman” (3-1947)  
C. Sự phân chia đóng quân giữa Mĩ và Liên Xô tại hội nghị Ianta (2-1945)  
D. Việc Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử (1949)

**Câu 36:** Hành động nào sau đây thể hiện rõ nhất các nước Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mĩ?

- A. Thành lập nhà nước Cộng hòa Liên bang Đức.  
B. Tham gia khối quân sự NATO.  
C. Nhận viện trợ của Mĩ.  
D. Trở lại xâm lược thuộc địa.

**Câu 37:** Đánh giá nào là đúng đắn nhất khi nhận định về vai trò của giai cấp công nhân đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Là lực lượng cách mạng đông đảo, nắm vai trò lãnh đạo của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam.  
B. Là lực lượng xã hội tiên tiến, đại biểu cho quyền lợi của dân tộc, là một động lực và có sứ mệnh lãnh đạo cách mạng.  
C. Là lực lượng có tinh thần cách mạng triệt để, có sức lôi cuốn nông dân, có tinh thần đấu tranh mạnh mẽ và có khả năng lãnh đạo cách mạng.  
D. Là lực lượng có trình độ cao nhất, có kỉ luật cao, có khả năng lãnh đạo cách mạng.

**Câu 38:** Biến đổi tích cực, quan trọng đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. Nhiều nước có tốc độ phát triển kinh tế khá nhanh.  
B. Mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác với các nước Đông Bắc Á và Liên minh châu Âu (EU).

C. Từ các nước thuộc địa hoặc lệ thuộc trở thành các nước độc lập

D. Sự ra đời tổ chức Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN).

**Câu 39:** Nguyễn Ái Quốc đã rút ra bài học nào từ sau sự kiện gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc - xai (1919)?

A. Quyết tâm đi theo con đường cách mạng vô sản.

B. Phân biệt rõ bạn - thù của dân tộc.

C. Phải dựa vào sức mình để tự giải phóng.

D. Nhận thức rõ bản chất của chủ nghĩa đế quốc.

**Câu 40:** Nguyên tắc hoạt động nào của Liên hợp quốc có ý nghĩa nhất để Liên Xô vận dụng nhằm hạn chế sự chi phối của các nước tư bản chủ nghĩa?

A. chung sống hòa bình và sự nhất trí của 5 cường quốc (Liên Xô, Anh, Pháp, Mĩ, Trung Quốc).

B. bình đẳng, chủ quyền của các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

C. không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác.

D. giải quyết các tranh chấp xung đột quốc tế bằng phương pháp hòa bình.

----- HẾT -----

**ĐÁP ÁN**

1-B	2-A	3-A	4-D	5-B	6-A	7-C	8-C	9-D	10-D
11-A	12-B	13-B	14-D	15-B	16-D	17-D	18-D	19-A	20-C
21-A	22-B	23-C	24-D	25-B	26-A	27-B	28-D	29-A	30-D
31-C	32-A	33-A	34-C	35-B	36-B	37-C	38-C	39-C	40-A

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

**Câu 1: B**

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất ( 1914 - 1918 ), đế quốc Pháp tuy là một nước thắng trận nhưng bị tàn phá nặng nề, nền kinh tế của Pháp bị kiệt quệ. Để hàn gắn và khôi phục kinh tế sau chiến tranh, nhà cầm quyền Pháp vừa tìm cách kết thúc đẩy sản xuất trong nước, vừa tăng cường đầu tư khai thác thuộc địa, trước hết là các nước ở Đông Dương và châu Phi.

Chương trình khai thác lần thứ hai thực hiện ở Đông Dương do An-be Xa-rô, Toàn quyền Đông Dương vạch ra.

=>Thực dân Pháp bắt đầu tiến hành chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (chủ yếu là Việt Nam) vào Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**Câu 2: A**

+ Tạo điều kiện cho tư tưởng Cách mạng tháng Mười Nga thâm sâu vào công nhân Việt Nam để công nhân Việt Nam hành động có ý thức hơn.

+ Sự trưởng thành của công nhân Việt Nam : Là cuộc đấu tranh quan trọng đầu tiên của công nhân có tổ chức, lãnh đạo; đấu tranh không chỉ nhằm mục đích kinh tế mà còn vì mục tiêu chính trị; họ đã tỏ rõ sức mạnh giai cấp và tinh thần quốc tế vô sản; đánh dấu công nhân Việt Nam bắt đầu đi vào đấu tranh tự giác.

=> đấu tranh có tổ chức, bước đầu thể hiện tinh thần quốc tế vô sản

**Câu 3: A**

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, Pháp thực hiện công cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 – 1929) đã làm cho xã hội Việt Nam có sự biến đổi.

Nông dân và công nhân đều là hai giai cấp hăng hái tham gia đấu tranh, tuy nhiên:

- Giai cấp nông dân tuy có một bộ phận chuyên hóa thành công nhân nhưng vẫn chiếm số lượng đông đảo nhất (khoảng 90% dân số).

- Giai cấp công nhân tăng nhanh về số lượng nhưng về cơ bản ít hơn nông dân: thời điểm năm 1929 là 22 vạn người.

Trong khi đó, giai cấp tư sản dân tộc và tiểu tư sản vẫn chiếm số lượng ít, tuy có tinh thần dân tộc nhưng không phải là hai giai cấp đấu tranh hăng hái nhất.

- Nông dân là lực lượng tham gia đông đảo nhất trong phong trào dân tộc, dân chủ ở Việt Nam đầu thế kỉ XX.

=> Lực lượng xã hội đông đảo nhất ở Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 – 1929) là giai cấp nông dân.

**Câu 4: D**

Cách sắp xếp các dữ kiện lịch sử trên theo đúng trình tự thời gian là

*Nguyễn Ái Quốc đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin.*

*Tham gia sáng lập Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa*

*Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.*

**Câu 5: B**

– Các cuộc phát kiến địa lí được coi là cuộc cách mạng thực sự trong lĩnh vực giao thông vận tải và tri thức, một chứng minh thuyết phục cho luận điểm Trái Đất hình cầu.



- Mở ra các thị trường mới, các con đường thương mại và tuyến giao lưu hàng hoá mới, đưa đến hiểu biết về các châu lục, các đại dương... và giúp người châu Âu bước vào thời kì phát triển kinh tế trọng thương.
- Góp phần thúc đẩy sự khủng hoảng và tan rã của chế độ phong kiến châu Âu.
- Đưa lại hệ quả tiêu cực : chủ nghĩa thực dân, nạn buôn bán nô lệ da đen.

=>Thúc đẩy sự liên kết kinh tế khu vực ở các nước Á, Phi, Mĩ la tinh. **không** phải là hệ quả của các cuộc phát kiến địa lý đối với Tây Âu thời hậu kì trung đại

### Câu 6: A

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 76, suy luận.

**Cách giải:** Chiến tranh thế giới thứ nhất đã để lại hậu quả nặng nề cho các cường quốc tư bản châu Âu. Trong đó, nước Pháp bị thiệt hại nặng nề nhất với hơn 1.4 triệu người chết, thiệt hại vật chất lên tới gần 200 tỉ đồng. Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi, Quốc tế cộng sản được thành lập,... Tình hình đó đã tác động mạnh đến Việt Nam...

- Để bù đắp thiệt hại do chiến tranh gây ra, Pháp đã thực hiện cuộc khai thác thuộc địa lần 2, được triển khai từ năm 1919 đến năm 1929 (sau chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc đến khi cuộc khủng hoảng kinh tế 1919 – 1933 diễn ra).

=>Một trong những mục đích chính của thực dân Pháp trong quá trình thực hiện cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929) là bù đắp thiệt hại do chiến tranh thế giới I gây ra.

### Câu 7: C

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 81, 82, suy luận

**Cách giải:**

Giữa năm 1920, Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc, đó là con đường cách mạng vô sản.

Tiếp đó, tháng 12-1920, Nguyễn Ái Quốc đã thể hiện niềm tin với con đường cách mạng vô sản khi đứng về phía đa số đại biểu Đại hội bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế cộng sản và gia nhập Đảng Cộng sản Pháp.

=>Sự kiện Bỏ phiếu tán thành Quốc tế cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp khẳng định Nguyễn Ái Quốc hoàn toàn tin tưởng đi theo con đường cách mạng vô sản?

### Câu 8: C

- Sau khi được phục hồi, từ năm 1952 đến năm 1962, *kinh tế* Nhật Bản có bước phát triển nhanh, nhất là từ năm 1960 đến năm 1973, thường được gọi là giai đoạn phát triển “**thần kì**”.
  - Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm của Nhật Bản từ năm 1960 đến năm 1969 là 10,8%; từ năm 1970 đến năm 1973, tuy có giảm đi nhưng vẫn đạt bình quân 7,8%, cao hơn rất nhiều so với các nước phát triển khác. Năm 1968, kinh tế Nhật Bản đã vượt Anh, Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Italia và Canada; vươn lên đứng thứ hai trong thế giới tư sản (sau Mỹ).
  - Từ đầu những năm 70 trở đi, Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế-tài chính lớn nhất của thế giới (cùng với Mỹ và Tây Âu).
  - Nhật Bản rất coi trọng *giáo dục* và *khoa học-kỹ thuật*, luôn tìm cách đẩy nhanh sự phát triển bằng cách mua bằng phát minh sáng chế. Tính đến năm 1968, Nhật Bản đã mua bằng phát minh của nước ngoài trị giá 6 tỉ USD. Khoa học-kỹ thuật và công nghệ Nhật Bản chủ yếu tập trung vào lĩnh vực sản xuất ứng dụng dân dụng, đạt được nhiều thành tựu lớn.
  - Ngoài các sản phẩm dân dụng nổi tiếng thế giới (như tivi, tủ lạnh, ô tô v.v..), Nhật Bản còn đóng tàu chở dầu có trọng tải 1 triệu tấn; xây dựng các công trình thế kỉ như đường ngầm dưới biển dài 53,8 km nối hai đảo Hônsu và Hôccaidô, cầu đường bộ dài 9,4 km nối hai đảo Hônsu và Sicôcư.
- => Từ năm 1960 đến năm 1973 tình hình kinh tế Nhật Bản Phát triển thần kì.

### Câu 9: D

Vì Để cột chặt nền kinh tế Việt Nam vào kinh tế Pháp trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương, thực dân Pháp rất hạn chế phát triển công nghiệp nặng.

### Câu 10: D

=> Thỏa thuận các nước Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước Phương Tây của hội nghị Ianta (2/1945) đã tạo điều kiện cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam.

### Câu 11: A

Điểm giống nhau cơ bản trong chính sách cai trị của thực dân Anh ở Ấn Độ và của thực dân Pháp ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX là: Đều thực hiện chế độ cai trị trực tiếp, chia để trị, mua chuộc tầng lớp phong kiến

### Câu 12: B

- Từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX, xu hướng hòa hoãn Đông-Tây đã xuất hiện với những cuộc gặp gỡ thương lượng Xô-Mỹ, mặc dù còn những diễn biến phức tạp.

- Trên cơ sở những thỏa thuận Xô-Mĩ, ngày 9-11-1972, hai nước Cộng hòa Dân chủ Đức và Cộng hòa Liên bang Đức đã kí kết tại Bon Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức.
  - Theo đó, hai bên tôn trọng không điều kiện chủ quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ của nhau cũng như các nước châu Âu trên đường biên giới hiện tại.
  - Hai bên thiết lập quan hệ láng giềng thân thiện trên cơ sở bình đẳng và giải quyết các vấn đề tranh chấp hoàn toàn bằng biện pháp hòa bình. Nhờ đó, tình hình căng thẳng ở châu Âu giảm đi rõ rệt.
- =>Việc “Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức” được kí kết (11-1972) có ý nghĩa Làm cho tình hình châu Âu bớt căng thẳng.

### Câu 13: B

- Nguyên nhân khách quan:
    - + Thục dân Pháp có lực lượng quân sự mạnh hơn ta, lại quyết tâm xâm lược Việt Nam làm thuộc địa.
    - + Hoàn cảnh lịch sử Đông Nam Á: Các nước phong kiến lạc hậu bị các đế quốc phương Tây xâm lược là tất yếu.
  - Nguyên nhân chủ quan:
    - + Triều đình nhà Nguyễn không có khả năng và ý muốn tập hợp, đoàn kết, tổ chức, lãnh đạo nhân dân chống ngoại xâm như các triều đại phong kiến trước đó. Bởi vì, mâu thuẫn giữa nhà nước phong kiến và nhân dân ngày sâu sắc.” Triều đình sợ dân hơn sợ giặc”.
    - + Triều đình luôn có tư tưởng cầu hòa, đi từ nhượng bộ này đến nhượng bộ khác, thậm chí còn tìm cách ngăn của phong trào kháng chiến của nhân dân, cuối cùng đầu hàng hoàn toàn.
    - + Vua quan triều Nguyễn bảo thủ, không chấp nhận cái mới, tiến bộ để cải cách, Duy tân đất nước làm cho sức nước sức dân suy yếu, không đủ sức chống ngoại xâm.
    - + Quan lại triều Nguyễn thiếu quyết tâm chiến đấu, luôn do dự ở vào thế bị động trước sự tấn công của Pháp, đặc biệt là không phối hợp chặt chẽ với nhân dân chống Pháp.
    - + Nền quân sự nước ta lạc hậu, quân lính không được trang bị vũ khí đầy đủ, không được tập luyện thường xuyên.
- =>Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX thất bại chủ yếu do triều đình nhà Nguyễn thiếu quyết tâm kháng chiến

### Câu 14: D

Yếu tố khách quan thúc đẩy sự ra đời của tổ chức ASEAN là những tổ chức hợp tác mang tính khu vực trên thế giới xuất hiện ngày càng nhiều

**Câu 15: B**

- Cách mạng Pháp đã lật đổ chế độ phong kiến.
  - Đưa giai cấp tư sản lên nắm quyền.
  - Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
  - Có ảnh hưởng tới phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới.
  - Quần chúng nhân dân là lực lượng chủ yếu đã đưa cách mạng đạt tới đỉnh cao là nền chuyên chính dân chủ: Gia – cô – banh.
- =>Trong thời kì cận đại, cuộc Cách mạng tư sản Pháp 1789 được coi là triệt để và điển hình nhất.

**Câu 16: D**

Việc mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) diễn ra lâu dài và đầy trở ngại chủ yếu là do tác động của chiến tranh lạnh và cục diện hai cực hai phe

**Câu 17: D**

Một trong những tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai là góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự thế giới hai cực I-an ta.

**Câu 18: D**

- Từ đầu những năm 90, Nhật Bản nỗ lực vươn lên thành một cường quốc chính trị để tương xứng với vị trí siêu cường kinh tế.
- =>Mục tiêu lớn nhất của Nhật Bản muốn vươn đến từ năm 1991 đến năm 2000: Là cường quốc về kinh tế, chính trị.

**Câu 19: A**

**Phương pháp:** phân tích.

**Cách giải:**

Công lao đầu tiên to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1919 - 1930 là từ chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc. Đó là con đường cách mạng vô sản.

=>Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc với cách mạng Việt Nam trong những năm 1919-1925 là: Tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam - con đường đi theo cách mạng vô sản

**Câu 20: C**

**Facebook:** Học cùng Vietjack

**Youtube:** Học cùng Vietjack

Trong cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại, “mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ nghiên cứu khoa học. Khoa học gắn liền với kĩ thuật, khoa học đi trước mở đường cho kĩ thuật. Đến lượt mình, kĩ thuật lại đi trước mở đường cho sản xuất”. (Nguồn: Sách giáo khoa, Lịch sử 12, NXB. Giáo dục, trang 66) .Đoạn trích trên đã chứng tỏ: khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

### Câu 21: A

Trong giai đoạn sau Chiến tranh lạnh để xây dựng sức mạnh thực sự các quốc gia trên thế giới đều tập trung vào phát triển kinh tế

### Câu 22: B

Từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX, một trong những hệ quả quan trọng nhất cuộc cách mạng khoa học công nghệ là: Trên thế giới diễn ra xu thế toàn cầu hoá

### Câu 23: C

**Phương pháp:** so sánh.

**Cách giải:**

**Điểm giống nhau giữa Chiến tranh thế giới thứ nhất và chiến tranh thế giới thứ hai là:**

- Nguyên nhân: đều bùng nổ bắt nguồn từ mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thị trường và thuộc địa, khi mâu thuẫn đó đạt đến đỉnh cao không thể giải quyết được dẫn đến chiến tranh.
- Về tính chất: phi nghĩa, gây tổn thương nặng nề về sức người sức của của nhân loại để lại những hậu quả nặng nề.
- Thoát ra khỏi hai cuộc chiến tranh tất cả các nước dù thắng trận hay bại chọn đều phải gánh chịu những hậu quả tổn thất hết sức nặng nề.
- Sau hai cuộc chiến, trật tự thế giới được thiết lập

=>Điểm giống nhau giữa chiến tranh thế giới thứ nhất và chiến tranh thế giới thứ hai là: Đều bắt nguồn từ mâu thuẫn giữa các nước tư bản.

### Câu 24: D

Thời gian	Sự kiện
17/8/1945	Indônêxia tuyên bố độc lập.
2/9/1945	Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.
12/10/1945	Lào tuyên bố độc lập.
4/7/1946	Philippin tuyên bố độc lập.
4/1/1948	Miền Điện tuyên bố độc lập.
31/ 8/1957	Mã Lai tuyên bố độc lập.
6/1959	Xingapo tuyên bố quyền tự trị của mình.
20/5/2002	Đông Timo trở thành quốc gia độc lập.

=>Những quốc gia Indônêxia, Việt Nam, Lào ở khu vực Đông Nam Á tuyên bố độc lập vào năm 1945

### Câu 25: B

Hội nghị Hội nghị Xanphanxixcô (1945) đã tuyên bố thành lập tổ chức Liên hợp quốc và thông qua Hiến chương Liên hợp quốc sau chiến tranh thế giới thứ hai.

### Câu 26: A

Hãy nối tên gọi của các nước Đông Nam Á thời phong kiến với tên gọi các nước Đông Nam Á ngày nay cho đúng:

Tên các quốc gia Đông Nam Á thời phong kiến	Tên các quốc gia Đông Nam Á ngày nay
1. Lang Xang	a. Việt Nam
2. Đại Việt, Chăm-pa	b. Lào
3. Ăng-co	c. Campuchia
4. Mô-giô-pa-hít	d. In-đô-nê-xia

A. 1b-2a-3c-4d

### Câu 27: B

Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ Điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định

**Câu 28: D****Câu 29: A****Câu 30: D**

**Phương pháp:** sgk 11 trang 141, suy luận

**Cách giải:** Năm 1911, cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc nổ ra đã lật đổ triều đình Mãn Thanh, thành lập Chính phủ Dân quốc, thi hành hàng loạt các chính sách tiến bộ.

Trước ảnh hưởng của cách mạng Tân Hợi, tháng 6-1912, tại Quảng Châu (Trung Quốc), Phan Bội Châu cùng với một số người cùng chí hướng trong nước sang đã tuyên bố giải tán Duy tân hội và thành lập Việt Nam Quang phục hội

=>Chủ trương thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam của Phan Bội Châu chịu ảnh hưởng trực tiếp từ Cách mạng Tân Hợi (Trung Quốc)

**Câu 31: C**

Bốn con hổ châu Á hay Bốn con rồng nhỏ châu Á là thuật ngữ để chỉ các nền kinh tế của Hồng Kông, Singapore, Hàn Quốc và Đài Loan. Các quốc gia và vùng lãnh thổ này nổi bật vì đã duy trì một tốc độ tăng trưởng cao và công nghiệp hóa nhanh giữa thập niên 1960 và thập niên 1990. Trong thế kỷ 21, với việc bốn con hổ châu Á này đã đạt được tư cách của nước phát triển, người ta đã nhanh chóng chuyển sự chú ý sang các nền kinh tế châu Á khác cũng đang trải qua thời kỳ chuyển đổi kinh tế nhanh chóng hiện nay. Bốn con rồng nhỏ châu Á có chung một dải các đặc điểm của các nền kinh tế khác như Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và Nhật Bản và đã đi tiên phong theo cách mà người ta gọi là phát triển kinh tế kiểu châu Á. Các khác biệt chủ yếu bao gồm các xuất phát điểm về giáo dục và physical access vào thị trường thế giới (về mặt hạ tầng giao thông và tiếp cận các bờ biển và các con sông vận chuyển, những nhân tố chủ chốt cho vận chuyển hàng hóa bằng tàu bè với chi phí thấp.

**Câu 32: A**

Hội nghị WEF ASEAN sẽ diễn ra tại Trung tâm Hội nghị quốc gia từ ngày 11 - 13/9/2018 với chủ đề "ASEAN 4.0: Tinh thần doanh nghiệp và Cách mạng công nghiệp lần thứ 4". Với khoảng gần 60 phiên thảo luận, Hội nghị WEF ASEAN là diễn đàn để các nhà lãnh đạo và các doanh nghiệp hàng đầu thế giới và khu vực chia sẻ ý tưởng, chính sách, biện pháp về phát triển khởi nghiệp, tranh thủ cơ hội cũng như hợp tác giải quyết các vấn đề cách mạng công nghệ 4.0 đặt ra cho các nước ASEAN và khu vực.

=>Diễn đàn kinh tế thế giới về ASEAN năm 2018 được tổ chức ở Việt Nam

**Câu 33: A**

**Facebook: Học cùng Vietjack**

**Youtube: Học cùng Vietjack**

**Phương pháp:** Sgk trang 63.

**Cách giải:**

Tháng 12-1989, trong cuộc gặp gỡ không chính thức tại đảo Manta (Địa Trung Hải), hai nhà lãnh đạo của Liên Xô và Mỹ đã cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

=>Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện Cuộc gặp không chính thức giữa Bu-sơ và Gooch-ba-chốp tại đảo Manta (12/1989)

**Câu 34: C**

**Câu 35: B**

- Sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc Liên Xô – Mỹ sau chiến tranh: Liên Xô muốn duy trì hòa bình, an ninh thế giới, giúp đỡ các phong trào giải phóng dân tộc, nhưng Mỹ lại chống phá và ngăn cản.

- Sự thành công và lớn mạnh của cách mạng Trung Quốc, Việt Nam,... đã hình thành hệ thống XHCN nối liền từ Đông Âu sang châu Á " khiến Mỹ lo ngại sự bành trướng của CNXH.

- Sau chiến tranh, Mỹ trở thành cường quốc về kinh tế, lại nắm độc quyền về bom nguyên tử " Mỹ muốn thực hiện tham vọng làm bá chủ thế giới, nhưng lại bị Liên Xô cản đường.

+ Ngày 12/3/1947, Mỹ đưa ra Học thuyết Toruman, mở đầu cho chính sách chống Liên Xô và các nước XHCN

+ Liên Xô đẩy mạnh việc giúp đỡ các nước Đông Âu, Trung Quốc,...khôi phục kinh tế và xây dựng chế độ mới - XHCN

=>Sự kiện đánh dấu sự tan vỡ mối quan hệ đồng minh chống phát xít giữa Mỹ và Liên Xô: Sự ra đời của học thuyết "Toruman" (3-1947)

**Câu 36: B**

**Phương pháp:** Sgk 12 trang 47, suy luận.

**Cách giải:**

Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) thành lập 4/4/1949 là liên minh quân sự lớn nhất của các nước tư bản phương Tây do Mỹ cầm đầu nhằm chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu. Nhiều nước Tây Âu như Anh, Pháp, Italia, Bồ Đào Nha, Bỉ, Hà Lan,... gia nhập tổ chức NATO chứng tỏ các nước này đã đứng trên cùng một trận tuyến với Mỹ, trở thành đồng minh thân cận của Mỹ.

=>Hành động Tham gia khối quân sự NATO thể hiện rõ nhất các nước Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mỹ.

**Câu 37: C**

**Câu 38: C**

**Facebook:** Học cùng Vietjack

**Youtube:** Học cùng Vietjack



**Câu 39: C**

**Câu 40: A**

**VIETJACK**